

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2018/HS-ST
Ngày 17-8-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trường Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Bá Vạn.

Bà Trần Thị Định.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thảo - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2018/HSST ngày 06 tháng 6 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Đình Công N, sinh năm 1988, tại xã Y, huyện Y1, tỉnh Nam Định.

Nơi ĐKKHKT (Nơi cư trú): Đội 7, thôn T2, xã Y, huyện Y1, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đình Hồng S (Đã chết) và con bà Đình Thị M; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo lệnh số 26 ngày 23-4-2018 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Nam Định. “có mặt”.

- Bị hại: Chị Đào Thị Thanh X, sinh năm 1988 (Đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1- Anh Trần Minh Đ, sinh năm 1986. (Chồng của chị X). “có mặt” .

2- Cháu Trần Khánh , sinh ngày 17- 02-2014 (Con của chị X).

3- Cháu Trần Minh K, sinh ngày 13-10- 2015 (Con của chị X).

(Người đại diện theo pháp luật của cháu Trần Khánh L và cháu Trần Minh K là anh Trần Minh Đ).

Đều trú tại: Xóm 8, thôn T, xã N1, huyện L3, tỉnh Hà Nam.

4- Bà Bùi Thị Th, sinh năm 1962 (Mẹ đẻ của chị X); nơi cư trú: Xóm T1, xã L2, huyện V, tỉnh Nam Định. “vắng mặt”

5- Ông Đào Phi Kh, sinh năm 1956. (Bố đẻ của chị X); nơi cư trú tại: Khu phố 7, phường Đông Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. “vắng mặt”

(Người đại diện theo ủy quyền của bà Thu, ông Kh là: Anh Trần Minh Đ, sinh năm 1986; nơi cư trú: Xóm 8, thôn T, xã N1, huyện L3, tỉnh Hà Nam).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng

1- Chị Phạm Thị L1, sinh năm 1997; nơi cư trú: Xóm T1, xã L2, huyện V, tỉnh Nam Định. “vắng mặt”

2- Ông Tống Văn M, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn T2, xã Y, huyện Y1, tỉnh Nam Định. “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 31-01-2018, Đình Công N có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô BKS18D1-19750 theo quốc lộ 10 hướng Nam Định - Ninh Bình để về nhà trong tình trạng có nồng độ cồn (Ethanol) trong máu là 47,1mg/100ml. Khi đến km 121+200 quốc lộ 10, thuộc địa phận xóm Th- ợng, xã Liên Minh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định; đoạn đ- ờng này trải nhựa áp phan phẳng, chiều rộng mặt đ- ờng 14m, lề phải rộng 0,4m, ngoài lề là vỉa hè và khu dân c- , lề trái rộng 0,2m, ngoài lề là lan can rào chắn đ- ờng bộ và đ- ờng sắt Bắc Nam, ở giữa đ- ờng có vạch sơn liền nét màu vàng, chia đ- ờng đi thành hai chiều đ- ờng riêng biệt, bên mỗi chiều đ- ờng có vạch sơn đứt quãng màu trắng mờ chia chiều đ- ờng thành hai làn đ- ờng xe chạy. Đoạn đ- ờng này thẳng và nằm trong hiệu lực của biển báo hiệu khu vực đông dân c- . Lúc này ở phía tr- ớc bên chiều đường ng- ợc chiều với hướng di chuyển của xe mô tô do N điều khiển là xe mô tô BKS 90B1-99216 do anh Trần Minh Đ điều khiển chở con gái là Trần Khánh L ngồi giữa và vợ là chị Đào Thị Thanh X ngồi sau, anh Đ đang bật xi nhan trái chuyển hướng rẽ trái sang đ- ờng. Khi xe anh Đ điều khiển đã chuyển hướng rẽ trái sang bên chiều đ- ờng Nam Định - Ninh Bình, đầu xe mô tô đã sang qua vạch vàng; N vẫn tiếp tục điều khiển xe mô tô đi ở làn đ- ờng dành cho xe cơ giới gần giữa đ- ờng, với tốc độ khoảng 50km/h đến

60 km/h và cách đầu xe mô tô của anh Đ khoảng 7m đến 8 m. Do không chú ý quan sát, không làm chủ đ- ợc tốc độ xe, nên N đã để phần đầu, bánh tr- ớc bên phải xe mô tô của mình xô thẳng vào giá để chân tr- ớc bên phải xe mô tô của anh Đức ngay tại làn đ- ờng dành cho xe cơ giới h- ớng Nam Định - Ninh Bình và ở vị trí sát vạch liền nét màu vàng, làm hai xe mô tô và những ng- ời trên hai xe đổ, ngã xuống đ- ờng. Ngay sau khi vụ tai nạn xảy ra, N đã điều khiển xe mô tô BKS18D1-19750 bỏ chạy khỏi hiện tr- ờng.

Hậu quả chị Đào Thị Thanh X bị th- ơng nặng đ- ợc đ- a đi cấp cứu đến ngày 05/02/2018 thì chị X bị tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 158/GĐKTHS, ngày 05-4-2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Nguyên nhân chết của chị Đào Thị Thanh X do chấn th- ơng, vỡ x- ơng hộp sọ, chảy máu nội sọ, dập tổ chức não. Cơ chế hình thành: Th- ơng tích vùng đầu do va đập.

Bản cáo trạng số 19/ CT- VKS - VB ngày 31-5-2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố Đinh Công N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

Anh Trần Minh Đ có mặt tại phiên tòa xác nhận gia đình anh đã được bị cáo bồi thường. Nay anh không yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Đinh Công N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Công N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo N từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã giải quyết và không yêu cầu đề nghị gì, vì vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại 01 giấy phép lái xe mô tô cho bị cáo.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Hành vi phạm tội được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bằng lời khai của những người đại diện hợp pháp của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập trong quá trình điều tra. Nên có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 31-01-2018, tại km 121+200 quốc lộ 10 thuộc địa phận xóm Th- ợng, xã Liên Minh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định, Đinh Công N điều khiển xe mô tô BKS18D1-19750 trong tình trạng có nồng độ cồn (Ethanol) trong máu là 47,1mg/100ml do không chú ý quan sát, không chấp hành biển báo hiệu đường bộ, không làm chủ được tay lái và tốc độ nên đã để phần đầu bánh trước xe mô tô do mình điều khiển xô thẳng vào giá đỡ chân trước bên phải xe mô tô BKS 90B1-99216 do anh Trần Minh Đ điều khiển chở con gái và vợ là chị Đào Thị Thanh X ngồi sau, làm hai xe mô tô đổ, ngã xuống đường. Hậu quả chị X bị tử vong do chấn thương, vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ, dập tổ chức não. Sau tai nạn, N điều khiển xe mô tô BKS 18D1-19750 bỏ chạy khỏi hiện tr- ờng.

Như vậy, hành vi của N đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9, điểm a khoản 1 Điều 38 Luật giao thông đường bộ; khoản 5 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải. Đối chiếu với các quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo N đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự an toàn và hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình có thể gây ra hậu quả nguy hại cho xã hội nhưng do chủ quan nên vẫn thực hiện. Vì vậy cần xử lý nghiêm trước pháp luật và có mức hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo lần đầu phạm tội và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

[6] Về bồi thường trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự trả lại 01 giấy phép lái xe mô tô cho bị cáo.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Công N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt bị cáo Đinh Công N 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 350155001109; mang tên Đinh Công N, sinh năm 1988; nơi cư trú: xã Y, huyện Y1, tỉnh Nam Định.

(Vật chứng có đặc điểm chủng loại như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06-6-2018, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Nam Định).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đinh Công N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Nam Định;
- UBND xã Y;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trường Nam